



PHỤ LỤC I

BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG YÊN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG TRONG NƯỚC NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VÙNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, GIAI ĐOẠN I TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030

Kèm theo Tờ trình số 692/TTr-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

DVT: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã ngành kinh tế	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 được giao		Bổ sung Kế hoạch vốn NSTW năm 2026	Chủ đầu tư	Ghi chú
									Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư		Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW			
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW								
	TỔNG SỐ																3.035.110	1.614.420	171.610			
1	Hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng cơ bản các xã có áp đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, xã ATK (Hệ số 57)																	108.790	64.590	6.902	Hỗ trợ ngân sách xã (xã quyết định đầu tư và quản lý chi), UBND xã trình HĐND cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Chương trình	
-	Xã Khánh Lâm																	54.395	32.295	3.451		
-	Xã Thanh Tùng																	54.395	32.295	3.451		
2	Hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng cơ bản các xã có áp đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, xã ATK (Hệ số 55)																	158.070	94.050	9.996	Hỗ trợ ngân sách xã (xã quyết định đầu tư và quản lý chi), UBND xã trình HĐND cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Chương trình	
-	Xã Vĩnh Hậu																	52.690	31.350	3.332		
-	Xã Đá Bạc																	52.690	31.350	3.332		
-	Xã Hồng Dân																	52.690	31.350	3.332		

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã ngành kinh tế	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 được giao		Bổ sung Kế hoạch vốn NSTW năm 2026	Chủ đầu tư	Ghi chú
									Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư		Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW			
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW								
3	Hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng cơ bản các xã có áp đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, xã ATK (Hệ số 54)																	226.480	184.680	19.626	Hỗ trợ ngân sách xã (xã quyết định đầu tư và quản lý chi), UBND xã trình HĐND cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Chương trình	
-	Xã Khánh Bình																	30.780	30.780	3.271		
-	Xã Khánh Hưng																	30.780	30.780	3.271		
-	Xã Cái Đôi Vàm																	30.780	30.780	3.271		
-	Xã Quách Phẩm																	51.680	30.780	3.271		
-	Xã Vĩnh Phước																	30.780	30.780	3.271		
-	Xã Long Điền																	51.680	30.780	3.271		
4	Hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng cơ bản các xã có áp đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, xã ATK (Hệ số 53)																	161.972	120.840	12.840	Hỗ trợ ngân sách xã (xã quyết định đầu tư và quản lý chi), UBND xã trình HĐND cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Chương trình	
-	Xã Đầm Dơi																	30.210	30.210	3.210		
-	Xã Tân Lộc																	30.210	30.210	3.210		
-	Xã Hưng Hội																	50.776	30.210	3.210		
-	Xã Ninh Thạnh Lợi																	50.776	30.210	3.210		

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã ngành kinh tế	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 được giao		Bổ sung Kế hoạch vốn NSTW năm 2026	Chủ đầu tư	Ghi chú
									Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư		Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW			
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW								
5	Hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng cơ bản các xã có áp đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, xã ATK (Hệ số 52)																	278.980	177.840	18.900	Hỗ trợ ngân sách xã (xã quyết định đầu tư và quản lý chi), UBND xã trình HĐND cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Chương trình	
-	Xã Tân Thuận																	49.868	29.640	3.150		
-	Xã Trí Phái																	49.868	29.640	3.150		
-	Xã Lương Thế Trân																	29.640	29.640	3.150		
-	Xã Hòa Bình																	49.868	29.640	3.150		
-	Xã Tân Tiến																	49.868	29.640	3.150		
-	Xã Ninh Quới																	49.868	29.640	3.150		
5	Hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng cơ bản các xã có áp đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, xã ATK (Hệ số 51)																	273.360	174.420	18.534	Hỗ trợ ngân sách xã (xã quyết định đầu tư và quản lý chi), UBND xã trình HĐND cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Chương trình	
-	Xã Cái Nước																	48.858	29.070	3.089		
-	Xã Trần Phán																	29.070	29.070	3.089		
-	Xã U Minh																	48.858	29.070	3.089		
-	Xã Đất Mũi																	48.858	29.070	3.089		
-	Xã Phước Long																	48.858	29.070	3.089		

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã ngành kinh tế	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 được giao		Bổ sung Kế hoạch vốn NSTW năm 2026	Chủ đầu tư	Ghi chú
									Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư		Số quyết định (.../QĐ-... ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW			
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW								
-	Xã Đất Mới																48.858	29.070	3.089			
6	Hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng cơ bản các xã khu vực III, xã ATK (Hệ số 50)																1.148.100	798.000	84.812	Hỗ trợ ngân sách xã (xã quyết định đầu tư và quản lý chi), UBND xã trình HĐND cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Chương trình		
-	Xã Năm Căn																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Nguyễn Phích																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Nguyễn Việt Khái																28.500	28.500	3.029			
-	Xã Phú Mỹ																28.500	28.500	3.029			
-	Xã Tạ An Khương																28.500	28.500	3.029			
-	Xã Tam Giang																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Tân Hưng																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Định Thành																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Hồ Thị Kỳ																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Khánh An																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Phan Ngọc Hiền																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Sông Đốc																47.950	28.500	3.029			
-	Xã Phú Tân																28.500	28.500	3.029			
-	Xã Vĩnh Mỹ																28.500	28.500	3.029			
-	Xã Châu Thới																47.950	28.500	3.029			

[illegible]